

Số: 19/2022/QĐST-HNGĐ

B, ngày 26 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: ông Phan Thanh B, sinh năm 1960

Nơi cư trú: xóm 8 thôn T, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: bà Hoàng Thị Ch, sinh năm 1956

Nơi cư trú: xóm 8 thôn T, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ đoạn 3 Nghị Quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội về việc hướng dẫn thi hành Luật Hôn nhân và gia đình; Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 03/01/2001 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 35;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 18 tháng 7 năm 2022, về việc các đương sự đó thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Ông Phan Thanh B và bà Hoàng Thị Ch sống chung với nhau từ năm 1983, nhưng ông B và bà Ch không đăng ký kết hôn. Quan hệ vợ chồng không đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình, nhưng xét thời gian hai người sống chung với nhau trước năm 1987 nên xác định là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo hộ. Nay ông B và bà Ch thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 18 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Thanh B và bà Hoàng Thị Ch.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về con chung: ông Phan Thanh B và bà Hoàng Thị Ch thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 04 con chung tên là Phan Thanh L - sinh ngày 25/10/1984, Phan Thị Th - sinh ngày 22/10/1987, Phan Thành Th - sinh ngày 14/9/1992 và Phan Thị Hồng Th - sinh ngày 15/12/1994. Vì các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản, nợ chung: ông Phan Thanh B và bà Hoàng Thị Ch thống nhất trình bày vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: ông Phan Thanh B và bà Hoàng Thị Ch thỏa thuận ông Bình chịu toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí thuận tình ly hôn để sung vào ngân sách Nhà nước. Nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà ông Bình đã nộp tại biên lai số 0003246 ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trách, ông B đã nộp đủ tiền án phí. Trả lại cho ông Phan Thanh B 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trách (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Bồ Trách;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND xã Thanh Trách;
- Lưu HSVA; VP.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Đỗ Quốc Tân